TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/4/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự: " Tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản" đã thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:***

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Trương Thị Kim L, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. ***Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

Bà Trương Thị Kim L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ hụi và nợ vay là 20.000.000đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

Ghi nhận việc bà H không yêu cầu tính lãi suất số tiền trên.

Cách trả và thời gian trả số tiền trên, hai bên thống nhất thực hiện như sau:

Bà Trương Thị Kim L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H mỗi ngày là 20.000đồng *(Hai mươi ngàn đồng)*. Bà L có trách nhiệm trả liên tục mỗi ngày cho đến khi dứt số tiền nợ 20.000.000đồng *(Hai mươi triệu đồng)* nêu trên. Thời gian trả bắt đầu từ ngày 15/4/2018.

* Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của bà H, nếu bà L chưa trả số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Án phí DSST có giá ngạch 2,5%:

Hai bên thỏa thuận: Bà H nộp 250.000đồng *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng)*. Bà L nộp 250.000đồng *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng).*

Số tiền án phí trên của bà H được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0013389 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hoàn lại cho bà H 346.000đồng *(Ba trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND huyện Châu Thành.
- Chi cục THADS huyện Châu Thành.
- Hai bên đương sự.
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đỗ Thị Phượng